

Bản án số: 10/2026/HS-ST
Ngày 28-01-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Thu Hằng

Thẩm phán: Ông Nguyễn Hồng Giang

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thanh Hải

Bà Cao Thị Hạ

Ông Phạm Mạnh Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Mai Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 270/2025/TLST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 319/2025/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2025 và Thông báo thay đổi lịch phiên tòa số 649/TB-TA ngày 20 tháng 11 năm 2025, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Ch, sinh năm 1992 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn Nguyệt Áng 3, xã An Khánh, thành phố Hải Phòng (trước đây là thôn Nguyệt Áng 3, xã Thái Sơn, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng); giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; con ông Nguyễn Văn Sinh và con bà Phạm Thị Hằng; có vợ là Nguyễn Thanh Nhân và có 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 09 tháng 4 năm 2025 đến ngày 18 tháng 4 năm 2025 chuyển tạm giam; có mặt.

- Bị hại:

+ Anh Nguyễn Văn Tảo, sinh năm 1988; nơi cư trú: Tổ dân phố Huê Trì, phường An Phú, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương (nay là Tổ dân phố Huê Trì 2, phường Trần Liễu, thành phố Hải Phòng); vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của anh Nguyễn Văn Tảo: Chị Vũ Thị Hạnh, sinh năm 1989; nơi cư trú: Tổ dân phố Huê Trì, phường An Phú, thị xã Kinh Môn,

tỉnh Hải Dương (nay là Tổ dân phố Huề Trì 2, phường Trần Liễu, thành phố Hải Phòng); vắng mặt.

+ Chị Cao Thị Diệp Anh, sinh năm 1991; nơi cư trú: Số 68/739 Nguyễn Văn Linh, phường An Biên, (trước đây là số 68/739 Nguyễn Văn Linh, phường Vĩnh Niệm, quận Lê Chân), thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ cuối năm 2021 đến tháng 4 năm 2022, trên địa bàn thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương (cũ) và huyện An Lão, thành phố Hải Phòng (cũ), Nguyễn Văn Ch đã đưa ra thông tin gian dối về việc đặt cọc mua bán, chuyển nhượng quyền sử dụng đất để anh Nguyễn Văn Tảo và chị Cao Thị Diệp Anh tin tưởng đưa tiền **nhiều lần**, sau đó Ch không mua đất, không chuyển tiền đặt cọc như đã cam kết, mà chiếm đoạt để chi tiêu cá nhân. Cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Chiếm đoạt của anh Nguyễn Văn Tảo số tiền 200.000.000 đồng thông qua việc lừa góp tiền mua thửa đất số 203, tờ bản đồ số 246-D-2, diện tích 95m², ở thôn Nguyệt Áng, xã Thái Sơn, huyện An Lão, Hải Phòng

Do quen biết qua một số lần môi giới đất thành công với anh Nguyễn Văn Tảo (sinh năm 1988, trú tại: Tổ dân phố Huề Trì 2, phường An Phụ, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương (nay là Tổ dân phố Huề Trì 2, phường Trần Liễu, Hải Phòng), Ch đưa ra thông tin gian dối về việc có 03 thửa đất đang rao bán, nếu đầu tư sẽ thành công và rủ anh Tảo cùng đầu tư lấy lãi.

Tối ngày 04 tháng 10 năm 2021, Ch sử dụng tài khoản Zalo “Nguyễn Văn Ch” đăng ký bằng số điện thoại 0397489586 nhắn tin cho anh Nguyễn Văn Tảo, rủ anh Tảo chung tiền mua thửa đất số 203 nêu trên với giá 600.000.000đ (sáu trăm triệu đồng). Ch gửi cho Tảo ảnh chụp mặt trong Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của thửa đất và ảnh, video đường xá, nhà cửa xung quanh đồng thời nói dối với Tảo có một người anh em nữa (người này không có thật) cũng góp tiền mua cùng, mỗi người góp 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng), **hứa hẹn sẽ bán được với giá 750.000.000đ (bảy trăm năm mươi triệu đồng), Ch nợ anh Tảo 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng), nên anh Tảo chỉ cần góp 150 triệu đồng.** Để tạo lòng tin, Ch làm giả 01 hợp đồng đặt cọc tiền thửa đất số 203, tờ bản đồ số 246-D-2 trên, trong đó chữ ký và điểm chỉ của bên bán và bên mua đều do bị can Ch tự ký, tự điểm chỉ. Ch gửi hợp đồng đặt cọc giả trên và ảnh chụp căn cước công dân của bên bán, đoạn video ghi lại diễn biến một người đàn ông đang đọc tài liệu. Tin lời Ch, vào các ngày 05 tháng 10 năm 2021, 06 tháng 10 năm 2021 vợ chồng anh Tảo đã chuyển cho Ch số tiền là 150.000.000 đồng, tổng cộng 200.000.000 đồng để góp mua thửa đất trên.

Lần thứ hai: Chiếm đoạt của anh Nguyễn Văn Tảo 215.000.000 đồng thông qua lừa góp vốn mua thửa đất số (310-2).1, tờ bản đồ số 246-D-1, diện tích 150m² tại địa chỉ: Thôn Nguyệt Áng, xã Thái Sơn, huyện An Lão, Hải Phòng,

Ngày 13 tháng 10 năm 2021, Ch nhắn tin rủ anh Tảo góp tiền cọc rồi bán lướt thửa đất nêu trên với giá 3.000.000đ/m². Ch gửi cho anh Tảo ảnh chụp mặt trong Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của thửa đất số (310-2).1, kèm hình ảnh, video đường xá. Ch nói dối rằng lần này chỉ có Ch và anh Tảo góp tiền. Ch nói giá trị cả thửa đất là 450.000.000đ (bốn trăm năm mươi triệu đồng), dự kiến thu về 550.000.000đ (năm trăm năm mươi triệu đồng); chiều tối cùng ngày sẽ đặt cọc số tiền 100.000.000đ (một trăm triệu đồng), yêu cầu anh Tảo góp 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng). Anh Tảo đồng ý và vào các ngày 13 tháng 10 năm 2021; 14 tháng 10 năm 2021, vợ chồng anh Tảo đã chuyển khoản cho Ch nhiều lần với tổng số tiền là 50.000.000 đồng.

Sáng ngày 16 tháng 10 năm 2021, để tạo lòng tin Ch gửi cho anh Tảo hình ảnh 01 hợp đồng Ch đặt cọc mua thửa đất số (310-2).1, tờ bản đồ số 246-D-1 của bên bán là Cao Thị Diệp Anh do Ch làm giả, tự ký, tự điền chỉ vào phần bên bán. Ch nói với Tảo thửa đất đã có người đặt cọc 50 triệu để mua nên Ch và Tảo sẽ chung tiền mua đứt thửa đất trên với giá 450.000.000 đồng. Do đã cọc 100.000.000 đồng nên bây giờ mỗi người góp 175.000.000 đồng. Trừ đi số tiền 15.000.000 đồng Ch vay anh Tảo ngày 16/10/2021, anh Tảo còn phải chuyển cho Ch 160.000.000 đồng. Sáng ngày 15/11/2021, 17/11/2021, 22/11/2021, anh Tảo đã chuyển cho Ch 150.000.000 đồng (thiếu 10.000.000 đồng so với giao hẹn). Tổng số tiền anh Tảo đã chuyển cho bị can Ch từ ngày 13/10/2021 đến ngày 22/11/2021 liên quan đến việc đặt cọc và mua thửa đất số (310-2).1 trên là 215.000.000 đồng.

Để tiếp tục tạo niềm tin nhằm chiếm đoạt thêm tiền của anh Tảo, ngày 15/11/2021, Ch báo tin với anh Tảo rằng thửa đất 203 diện tích 95m² đã có người mua, lãi được 70 triệu và hứa hẹn sẽ chia cho anh Tảo 30 triệu nhưng đến nay Ch vẫn chưa thực hiện.

Lần thứ ba: Chiếm đoạt của anh Nguyễn Văn Tảo 400.000.000 đồng thông qua việc lừa góp vốn mua thửa đất Lô số 03, khu LK2, tờ bản đồ số 302590- 3-(10), 302590-3-(13), 302590-3-(14), địa chỉ: Khu đấu giá đất Đồng Mía, tổ dân phố Khúc Trì 4, phường Ngọc Sơn, quận Kiến An, Hải Phòng, diện tích 120m²

Sáng ngày 10/4/2022, Ch nhắn tin cho anh Tảo, rủ góp tiền vào mua thửa đất Lô số 03 nêu trên và chụp mặt trong của Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thửa đất Lô số 03 gửi cho anh Tảo. Chiều cùng ngày, Ch nhắn tin cho anh Tảo nói dối chủ thửa đất trên đòi cọc 500.000.000đ (năm trăm triệu đồng) trong 15 ngày, rủ anh Tảo góp 400.000.000đ (bốn trăm triệu đồng), lãi 80.000.000đ (tám mươi triệu đồng) thì anh Tảo đồng ý. Vào các ngày 10/4/2022 và 12/4/2022, anh Tảo đã chuyển cho Ch số tiền là 350.000.000 đồng, cộng với 50.000.000 đồng Ch vay anh Tảo từ trước, tổng số tiền anh Tảo góp để đầu tư thửa đất này là 400.000.000 đồng.

Sau khi thấy Ch không thực hiện cam kết, anh Tảo tìm gặp Ch và được Ch thừa nhận số tiền nhận của anh Tảo, Ch không mua thửa đất nào mà tiêu xài cá nhân, trả nợ hết. Tổng số tiền Ch đã chiếm đoạt của anh Tảo là 815.000.000 đồng.

Lần thứ tư: Chiếm đoạt của chị Cao Thị Diệp Anh 540.000.000 đồng thông qua việc lừa góp vốn mua thửa đất số 24 tờ bản đồ 246-D-IV (được

tách ra từ một thửa đất tổng, đã ra trích đo, đang đợi làm giấy chứng nhận quyền sử dụng đất riêng), ở thôn Nguyệt Áng 3, xã Thái Sơn, huyện An Lão, Hải Phòng, diện tích 114,5m²

Ch quen biết chị Cao Thị Diệp Anh, sinh năm 1991, địa chỉ: số 68/739 Nguyễn Văn Linh, phường Vĩnh Niệm, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng) do đã môi giới thành công một số thửa đất. Chiều ngày 22/01/2022, Ch nhắn tin cho chị Diệp Anh, giới thiệu về thửa đất số 24 tờ bản đồ 246-D-IV của bà Hoàng Thị Chiên có khách mua nhưng đã bỏ cọc và rủ Diệp Anh góp tiền mua cùng. Ch nói với Diệp Anh tổng giá trị thửa đất là 1.350.000.000 đồng, văn phòng bất động sản X88 (do Ch làm đại diện) góp 800.000.000 đồng còn Diệp Anh góp 550.000.000 đồng, sẽ làm hợp đồng góp vốn (với danh nghĩa văn phòng nhà đất) với chị Diệp Anh. Diệp Anh đồng ý sẽ góp 540.000.000 đồng tương ứng với 40% giá trị thửa đất.

Khoảng 14 giờ 30 ngày 25/01/2022, tại Văn phòng bất động sản X88 ở số 824 đường Trần Tất Văn, quận Kiến An, Hải Phòng, Ch và Diệp Anh ký hợp đồng góp vốn viết tay trong đó thể hiện Diệp Anh góp 540.000.000đ (năm trăm bốn mươi triệu đồng), văn phòng bất động sản X88 (đại diện là Ch) góp 760.000.000đ (bảy trăm sáu mươi triệu đồng), bên Ch sẽ đứng tên mua thửa đất, đứng tên chủ sở hữu giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để tiện việc giao dịch. **Việc ký đại diện Văn phòng bất động sản X88 do Ch tự viết ra.** Cùng ngày, Diệp Anh chuyển cho Ch 440.000.000 đồng. Do khoảng đầu tháng 01 năm 2022, Ch vẫn giữ của Diệp Anh số tiền 100.000.000 đồng nên hai bên thống nhất chị Diệp Anh đã góp đủ 540.000.000 đồng.

Tuy nhiên, cùng ngày, Ch đã dùng 400.000.000 đồng của chị Diệp Anh chuyển để góp cùng anh Vũ Minh Công, sinh năm 1988, trú tại thôn Đại Hoàng 1, xã An Lão, Hải Phòng và anh Đỗ Tất Đức, sinh năm 1988, trú tại: Số 505 đường Trường Chinh, Kiến An, Hải Phòng đến nhà bà Hoàng Thị Chiên làm thủ tục mua đứt thửa đất Diệp Anh đã góp vốn, sau đó làm GCNQSDĐ mang tên Đỗ Tất Đức và chuyển nhượng cho anh Trần Hữu Khoa với giá 1.600.000.000 đồng **vào ngày 10/4/2022.** Số tiền nhận của chị Diệp Anh và lợi nhuận từ việc bán thửa đất nêu trên, Ch dùng để trả nợ và chi tiêu cá nhân.

Lần thứ năm: Chiếm đoạt của chị Cao Thị Diệp Anh số tiền 40.000.000 đồng thông qua việc lừa bị phạt tiền cọc do chậm làm giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để chuyển nhượng theo hợp đồng đặt cọc.

Ngày 21/4/2022, mặc dù đã hoàn tất việc bán thửa số 24 tờ bản đồ 246-D-IV trên, nhưng do muốn chiếm đoạt thêm tiền của chị Diệp Anh nên Ch nhắn tin, nói dối chị Diệp Anh đã có người đặt cọc mua đất trên nhưng nay quá hạn trong hợp đồng mà chưa làm xong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, bị bên mua phạt 150.000.000 đồng, gồm mất số tiền cọc 50.000.000 đồng và phạt thêm 100.000.000 đồng. Số tiền phạt 100.000.000 đồng, Ch yêu cầu Diệp Anh phải đóng 40% (tương ứng với tỷ lệ góp vốn) là 40.000.000 đồng, hứa hẹn tuy bị phạt cọc nhưng sau này có thể tăng giá chào bán lên 1.800.000.000 đồng. Trưa ngày 21/4/2022, Diệp Anh chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng của Ch số tiền

40.000.000 đồng với nội dung là nộp tiền phạt. Sau đó, nhắn tin cho Diệp Anh nói có người đặt cọc mua thửa đất số 24 với giá 1.720.000.000đ. Chị Diệp Anh nhiều lần giục Ch tất toán tiền đất nhưng Ch không trả được. Tại văn phòng bất động sản X88, Ch thừa nhận với chị Diệp Anh Ch đã cầm số tiền bán thửa đất số 24 tờ bản đồ 246-D-IV nhưng đã tiêu hết, không còn tiền trả, sau đó Ch bỏ trốn khỏi địa phương. Ngày 04/8/2022, Diệp Anh đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Lão, thành phố Hải Phòng tố cáo bị can Nguyễn Văn Ch lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Tổng số tiền Ch chiếm đoạt của chị Diệp Anh là 580.000.000 đồng.

Quá trình điều tra, bị can Nguyễn Văn Ch bỏ trốn nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Lão ra Quyết định truy nã. Ngày 17/4/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Phòng bắt được Nguyễn Văn Ch, cùng ngày, ra Quyết định phục hồi điều tra vụ án hình sự, Quyết định phục hồi điều tra bị can và Quyết định đình nã đối với bị can Nguyễn Văn Ch.

Tại Kết luận giám định số 200/KL-KTHS(TL-ĐV) ngày 16/12/2022 (BL 42) đối với hợp đồng góp vốn giữa Ch và Diệp Anh kết luận: Chữ ký, chữ viết mang tên Nguyễn Văn Ch tại mục “Bên B” trên tài liệu cần giám định so với chữ ký, chữ viết mang tên Nguyễn Văn Ch trên các tài liệu mẫu so sánh là do cùng một người ký, viết ra; Dấu vân tay in tại mục “Bên B” trên tài liệu cần giám định so với dấu vân tay in tại ô ngón trỏ phải trên các tài liệu mẫu so sánh là vân tay của cùng một người.

Tại bản kết luận giám định số 45/KL-KTHS(KTS) ngày 01/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng (BL 39) đối với điện thoại di động của chị Diệp Anh kết luận: Trong mẫu giám định ký hiệu A: Tìm thấy 1539 cuộc gọi, 38 Email, 12 tin nhắn tức thì, 10 tin nhắn Native Messages, 6 cuộc hội thoại Viber, 101 cuộc hội thoại Zalo và 67 hình ảnh chụp cuộc hội thoại “Ch cò đất” thời gian từ ngày 22/01/2022 đến 03/8/2022 được lưu trong máy. **Nội dung chi tiết được thể hiện trong mục “A” lưu trong đĩa CD kèm theo.**

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hải Phòng, bị can Nguyễn Văn Ch khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên (từ BL 75 đến BL 104), phù hợp với lời khai của các bị hại, phù hợp với tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại yêu cầu Nguyễn Văn Ch trả lại số tiền gồm: Chị Cao Thị Diệp Anh yêu cầu trả lại 580.000.000 đồng, anh Nguyễn Văn Tảo yêu cầu trả lại 815.000.000 đồng.

Phản tranh luận: Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn Ch như nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Ch phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 5; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ch từ 10 năm đến 11 năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng.

3. Về xử lý vật chứng: 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, số loại: Galaxy A70, màu trắng, có số IMEI1: 355915103172961/01, IMEI2: 355916103172969/01 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Lão, Hải Phòng đã trả lại cho chị Cao Thị Diệp Anh; Các hợp đồng đặt cọc giả Ch gửi cho anh Tảo xem đã bị Ch tiêu hủy, không thu hồi được. 01 đĩa CD chứa dữ liệu trích xuất từ điện thoại di động của chị Cao Thị Diệp Anh bàn giao theo hồ sơ vụ án. Ngoài ra bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Bị cáo Nguyễn Văn Ch không tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo Nguyễn Văn Ch tại phiên tòa phù hợp lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, nội dung bản Cáo trạng, và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, nên có đầy đủ căn cứ kết luận: Từ cuối năm 2001 đến tháng 4 năm 2022, trên địa bàn thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương (cũ) và huyện An Lão (cũ) thành phố Hải Phòng, bị cáo Nguyễn Văn Ch đã thực hiện hành vi sử dụng thông tin gian dối, hứa hẹn góp tiền hoặc đặt cọc mua bất động sản để chiếm đoạt tổng số tiền 815.000.000 đồng của anh Nguyễn Văn Tảo và 580.000.000 đồng của chị Cao Thị Diệp Anh, tổng cộng là 1.395.000.000 đồng. Số tiền này bị cáo đã sử dụng tiêu xài cá nhân hết. Bị cáo có đủ năng lực nhận thức, biết hành vi của bản thân là trái pháp luật nhưng vì ham lợi đã thực hiện hành vi gian dối để chiếm đoạt tài sản của người khác. Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác nên đủ yếu tố cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo Điều 174 của Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết định khung: Số tiền bị cáo đã chiếm đoạt của 02 bị hại là 1.395.000.000 đồng nên phải chịu tình tiết định khung tại điểm a khoản 4 Điều 174 của Bộ luật Hình sự quy định “Chiếm đoạt tài sản trị giá 500.000.000 đồng trở lên”.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong một thời gian ngắn, bị cáo Nguyễn Văn Ch thực hiện hành vi chiếm đoạt nhiều lần, mỗi lần đều trên

2.000.000 đồng nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự là “phạm tội từ 02 lần trở lên”.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo đã khắc phục toàn bộ hậu quả là trả cho anh Nguyễn Văn Tảo 815.000.000 đồng; trả cho chị Cao Thị Diệp Anh 580.000.000 đồng nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo có Giấy khen của UBND huyện An Lão, thành phố Hải Phòng; bị cáo đã từng tham gia nghĩa vụ Công an nhân dân từ năm 2012 đến 2015 tại Phòng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy Công an thành phố Hải Phòng; các bị hại đều có đơn đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Do đó, bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt: Tài sản do bị cáo Nguyễn Văn Ch chiếm đoạt của 02 bị hại là tương đối lớn. Do tính chất của hành vi phạm tội nên cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nhưng có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có đủ điều kiện được áp dụng **khoản 1** Điều 54 Bộ luật Hình sự, được áp dụng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Văn Ch đã khắc phục toàn bộ số tiền đã chiếm đoạt của các bị hại vì vậy bị cáo không phải chịu trách nhiệm dân sự.

[9] Về xử lý vật chứng: Các vật chứng của vụ án bao gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, số loại: Galaxy A70, màu trắng, có số IMEI1: 355915103172961/01, IMEI2: 355916103172969/01 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Lão, Hải Phòng đã trả lại cho chị Cao Thị Diệp Anh; các hợp đồng đặt cọc giả Ch gửi cho anh Tảo xem đã bị Ch tiêu hủy, không thu hồi được; 01 đĩa CD chứa dữ liệu trích xuất từ điện thoại di động của chị Cao Thị Diệp Anh lưu theo hồ sơ vụ án nên không xử lý.

[10] Các vấn đề khác: Đối với Đỗ Tất Đức và Vũ Minh Công là những người cùng Ch góp tiền mua đất đều không biết việc bị can Nguyễn Văn Ch lừa đảo, chiếm đoạt tài sản của chị Cao Thị Diệp Anh nên không xem xét, xử lý.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn Ch phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, các bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 174; điểm b, s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; **khoản 1** Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự,

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Ch phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Ch 10 (mười) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 09 tháng 4 năm 2025.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Văn Ch phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo Nguyễn Văn Ch được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) kể từ ngày tuyên án.

Các bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi bổ sung năm 2014, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

THẨM PHÁN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hồng Giang

Bùi Thị Thu Hằng

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

Cao Thị Hạ

Nguyễn Thanh Hải

Phạm Mạnh Hùng

Nơi nhận:

- Vụ 1 - TANDTC;
- Tòa phúc thẩm TANDTC;
- Viện công tố và KSXXPT VKSNDTC;
- VKSND TP Hải Phòng;
- PV06 Công an TP Hải Phòng;
- THADS TP Hải Phòng;
- Bị cáo;
- Trại tạm giam;
- Người tham gia tố tụng;
- Phòng TT, KTNV và THA;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Thu Hằng

THẨM PHÁN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Thu Hằng

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

Cao Thị Hạ

Nguyễn Thanh Hải

Phạm Mạnh Hùng

THẨM PHÁN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Quang Kiên

Đặng Hồ Điệp

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

Cao Thị Hạ

Nguyễn Thị Mai Vinh

Phạm Mạnh Hùng

THẨM PHÁN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Quang Kiên

Đặng Hồ Điệp

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

Cao Thị Hạ

Nguyễn Thị Mai Vinh

Phạm Mạnh Hùng

Nơi nhận:

- TANDCC; VKSNDCC;
- Vụ 1 - TANDTC;
- VKSND TP Hải Phòng;
- PV06 Công an TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Bị cáo;
- Trại tạm giam;
- Người tham gia tố tụng;
- Phòng TT, KTNV và THA;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Hồ Điệp

